

BÁO CÁO THẨM TRA
Của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về các dự thảo nghị quyết
trình tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa IX

Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thẩm tra 03 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khoá IX. Trên cơ sở nội dung các tờ trình và dự thảo nghị quyết, sau khi xem xét tình hình thực tế, đối chiếu các quy định của pháp luật, Ban Pháp chế báo cáo HĐND tỉnh ý kiến thẩm tra về từng dự thảo nghị quyết như sau:

I. Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt biên chế sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề năm học 2016 - 2017 và sự nghiệp y tế năm 2017 tỉnh Bình Dương

1. Về thẩm quyền thông qua

Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền “*phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ*”. Như vậy, việc UBND trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt biên chế sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề năm học 2016 - 2017 và sự nghiệp y tế năm 2017 của tỉnh là phù hợp với thẩm quyền quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Dự thảo nghị quyết xác định tổng biên chế sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề và sự nghiệp y tế là 27.181 biên chế, tăng 1.742 biên chế so với năm 2016.

- Về mặt chủ trương chung, tỉnh phải thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, bảo đảm không tăng tổng biên chế của cả hệ thống chính trị. Tuy nhiên, đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo, để đáp ứng yêu cầu của tình hình thành lập mới trường, tăng lớp, tăng học sinh; đối với lĩnh vực y tế khi thành lập mới tổ chức, tăng quy mô giường bệnh... thì theo quy định: “*có thể bổ sung biên chế phù hợp, nhưng phải quản lý chặt chẽ và gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế của địa phương*”.

- Xét tình hình thực tế của tỉnh:

+ Đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: năm học 2016 - 2017, trên địa bàn tỉnh tăng 656 lớp học và 48 nhóm trẻ, 29.368 học sinh; thành lập

mới 15 trường ở các cấp học; mở thêm mở ngành đối với Trường Trung cấp kỹ thuật Phú Giáo.

+ Đối với sự nghiệp y tế: Bệnh viện đa khoa tỉnh được nâng hạng từ hạng II lên hạng I nên cần bổ sung biên chế để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng quy mô giường bệnh của các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện (Bệnh viện đa khoa tỉnh tăng 100 giường, Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản tăng 40 giường, Trung tâm y tế Bắc Tân Uyên tăng 20 giường); tăng định mức biên chế sự nghiệp cho các Trạm y tế tuyến xã do tăng dân số.

Ngoài ra, thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo quy định, UBND tỉnh cũng đã xây dựng và thực hiện giảm từ 1,5 – 2% biên chế được giao năm 2016 đối với các cơ sở giáo dục công lập và các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhận thấy: lý do đề nghị tăng thêm biên chế sự nghiệp giáo dục – đào tạo, dạy nghề và sự nghiệp y tế như đã nêu là hoàn toàn phù hợp với tinh thần Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; đồng thời có gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình. Do đó, Ban Pháp chế thống nhất với dự thảo nghị quyết đề nghị HĐND tỉnh xem xét phê duyệt biên chế cho 02 ngành, cụ thể như sau:

- Sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề năm học 2016 – 2017: 22.355 biên chế (tăng 1.188 biên chế so với năm học 2015 – 2016);

- Sự nghiệp y tế năm 2017: 4.626 biên chế (tăng 354 biên chế so với năm 2016);

- Biên chế sự nghiệp dự phòng: 200 biên chế (nhằm kịp thời giao biên chế khi thành lập mới các cơ sở giáo dục công lập và các Bệnh viện chuyên khoa trên địa bàn tỉnh).

Bên cạnh đó, Ban Pháp chế cũng đề nghị UBND tỉnh trong quá trình phân bổ biên chế sự nghiệp chỉ bổ sung biên chế cho yêu cầu thành lập mới hoặc tăng lớp, tăng học sinh, tăng quy mô giường bệnh theo đúng tinh thần Nghị quyết 39-NQ/TW; đồng thời chỉ đạo sát sao các cơ quan chuyên môn thực hiện đúng lộ trình tinh giản biên chế của ngành và địa phương.

II. Dự thảo nghị quyết về việc thông qua mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương

1. Về thẩm quyền thông qua

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính: “các mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được quy định tại Thông tư là mức chi tối đa; căn cứ vào tình hình thực tế, tính chất phức tạp của từng nhiệm vụ chi và khả năng ngân sách, UBND báo cáo *Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể cho phù hợp, đảm bảo không vượt quá mức chi quy định*”.

Như vậy, để có cơ sở xác định các mức chi cụ thể đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, việc HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo nghị quyết này là cần thiết và phù hợp với thẩm quyền quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

- Hầu hết các mức chi trong dự thảo nghị quyết được xác định bằng với mức chi tối đa quy định trong Thông tư số 167/2012/TT-BTC. Ban Pháp chế thống nhất với các mức chi này vì đảm bảo *không vượt quá mức chi tối đa theo quy định*.

- Riêng nội dung chi xây dựng báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh: dự thảo nghị quyết đề nghị mức chi là 4 triệu đồng/báo cáo. Theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC, mức chi cho cùng nội dung này nhưng trên phạm vi toàn quốc là từ 3 – 5 triệu đồng/báo cáo. Như vậy, ở phạm vi cấp tỉnh, mức chi 4 triệu đồng/báo cáo là phù hợp.

- Đối với nội dung chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã: tại Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND8 ngày 24/7/2014, HĐND tỉnh đã thông qua mức chi cho nội dung này là 440.000 đồng/người/tháng. Hiện nay, mức chi này vẫn còn phù hợp (vì áp dụng mức chi tối đa theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC – 20000 đồng/người/ngày), tuy nhiên, các căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND8 gồm Luật Tổ chức HĐND và UBND, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đã hết hiệu lực thi hành. Do đó, để đảm bảo phù hợp về căn cứ pháp luật theo quy định hiện hành, đồng thời tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, cần thiết phải đưa nội dung chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính vào nghị quyết này và bãi bỏ Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND8.

Như vậy, qua thẩm tra, Ban Pháp chế hoàn toàn thống nhất với các nội dung chi và mức chi được xác định trong dự thảo nghị quyết.

Bên cạnh đó, Ban Pháp chế có 02 nội dung góp ý như sau:

** Về trích yếu của nghị quyết:*

Dự thảo nghị quyết thể hiện nội dung trích yếu là: “Nghị quyết về việc thông qua mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương”. Tuy nhiên, nội dung nghị quyết không chỉ quy định về mức chi mà còn quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung chi và mức chi. Như vậy trích yếu dự thảo nghị quyết là chưa bao hàm hết các nội dung của nghị quyết. Đề nghị sửa thành: “Nghị quyết về việc thông qua chế độ chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

** Về phạm vi điều chỉnh:*

Các nội dung chi và mức chi quy định trong dự thảo nghị quyết chỉ liên quan đến hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; không đề cập đến hoạt động cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Do đó, trong quy định về phạm vi điều chỉnh, đề nghị bỏ đoạn “*cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính*”.

III. Dự thảo nghị quyết về việc bãi bỏ quy định thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Năm 2013, HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND8 ngày 31/7/2013 về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Tháng 7/2015, HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 16/NQ-HĐND8 ngày 31/7/2013 về việc tạm dừng thực hiện Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND8. Đến cuối năm 2015, Nghị quyết số 16/NQ-HĐND8 bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 42/NQ-HĐND8 ngày 11/12/2015. Như vậy, tính đến nay, Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND8 quy định về thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương vẫn còn hiệu lực pháp lý.

Tuy nhiên, hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định 28/2016/NĐ-CP ngày 20/4/2016, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/6/2016, theo đó đã bãi bỏ quy định về việc thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô. Do đó, để đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định 28/2016/NĐ-CP, HĐND tỉnh cần phải thông qua Nghị quyết nhằm bãi bỏ quy định về thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Vì vậy, Ban Pháp chế hoàn toàn thống nhất với đề nghị thông qua nghị quyết này. Tuy nhiên, về mặt nội dung dự thảo nghị quyết, Ban có ý kiến như sau:

Trích yếu dự thảo nghị quyết là “Nghị quyết về việc bãi bỏ quy định thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương”; tại Điều 1 quy định “bãi bỏ các quy định về thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND8 ngày 31/7/2013 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Bãi bỏ Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND8 ngày 20/4/2015 của HĐND tỉnh về việc phân cấp sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ”.

Ban Pháp chế nhận thấy rằng nội dung Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND8 là quy định về việc phân cấp sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ, không phải là quy định về thu phí sử dụng đường bộ như Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND8, do đó nội dung trích yếu như trong dự thảo nghị quyết là không thể bao hàm phạm vi điều chỉnh đến Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND8.

Để phù hợp hơn, Ban Pháp chế đề nghị sửa trích yếu của nghị quyết như sau: “*Nghị quyết về việc bãi bỏ các quy định liên quan đến phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về 03 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khoá IX, kính trình HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hồng Châu